



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

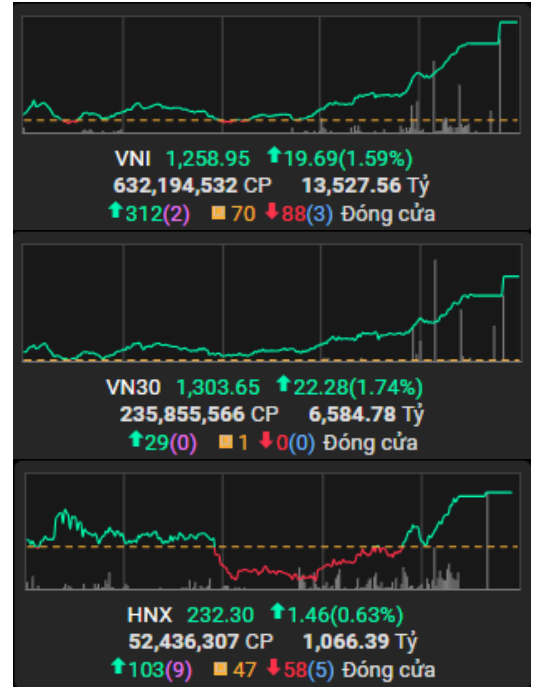
Kết thúc phiên giao dịch 18/9/2024, các chỉ số chính tăng. VN-Index tăng 0.47%, lên mức 1,264.90 điểm; HNX-Index tăng 0.28%, lên mức 232.95 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 799 triệu đơn vị, tăng % so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng % so với phiên trước, đạt hơn 65 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, CTG, VCB, FPT là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 2 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, VIC, HPG, VRE là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến trái chiều. Nhóm ngành có diễn biến tích cực nhất là ngành du lịch giải trí (HVN +4.78%; SCS +1.24%) và bán lẻ (MWG +2.10%; FRT +1.47%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành tài nguyên cơ bản (DLG -6.74%; BMC -3.29%) và bất động sản (ITA -5.30%; VRE -1.29%).

Khối ngoại mua ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 312 tỷ đồng, tập trung mua ròng tại các mã SSI (137 tỷ VND), FUESVFL (113 tỷ VND), FPT (104 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 6 tỷ đồng, tập trung mua ròng tại các mã IDC (13 tỷ VND), PVI (5 tỷ VND), PVS (3 tỷ VND).

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,343.0	+0.06%
Thép HRC (USD/tấn)	536.00	-0.65%
Dầu Brent (USD/b)	83.41	+0.05%
Cao su (USD/kg)	308.80	-1.37%
Tỷ giá USD/VND	25,450.0	+0.01%
DXY index	105.22	+0.06%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Fed giảm lãi suất 0.5%

Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) giảm lãi suất 50 điểm cơ bản (0.5%) - lần đầu tiên kể từ năm 2020. Ngày 18/9, Fed quyết định nới lỏng chính sách tiền tệ sau 4 năm. Theo đó, lãi suất tham chiếu của Mỹ giảm 50 điểm cơ bản (0.5%), về 4.75-5%.

Xuất nhập khẩu vượt 512 tỷ USD, FDI chiếm ưu thế

Số liệu thống kê sơ bộ mới nhất của Tổng cục Hải quan cho thấy tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong kỳ 2 tháng 8/2024 (từ ngày 16/8 đến ngày 31/8/2024) đạt 38.02 tỷ USD, tăng 15.5% (tương ứng tăng 5.09 tỷ USD) so với kết quả thực hiện trong kỳ 1 tháng 8/2024 (từ ngày 01/8 đến ngày 15/8/2024).

Kết quả đạt được trong nửa cuối tháng 8/2024 đã đưa tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước trong 8 tháng năm 2024 đạt 512.31 tỷ USD, tăng 17%, tương ứng tăng 74.28 tỷ USD so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó, tổng trị giá xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong 8 tháng năm 2024 đạt 347.04 tỷ USD, tăng 15.3% (tương ứng tăng 46.16 tỷ USD) so với cùng kỳ năm trước; tổng trị giá xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp trong nước là 165.26 tỷ USD, tăng 20.5% (tương ứng tăng 28.12 tỷ USD) so với cùng kỳ năm trước.

Lãi suất liên ngân hàng giảm sâu

Theo số liệu mới nhất được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố, lãi suất VND bình quân liên ngân hàng tại kỳ hạn qua đêm (kỳ hạn chính chiếm khoảng 90% giá trị giao dịch) trong phiên 16/9 đã giảm về còn 3.28%/năm, từ mức 3.47% trong phiên giao dịch cuối tuần trước. So với mức ghi nhận hồi đầu tháng 9, lãi suất qua đêm liên ngân hàng đã giảm khoảng 1.2 điểm % và là mức thấp nhất kể từ đầu tháng 7.

TIN DOANH NGHIỆP

PNJ: PNJ tăng nhẹ lãi sau thuế 8 tháng

Báo cáo kết quả kinh doanh 8 tháng đầu năm 2024 của PNJ cho thấy chỉ riêng tháng 8, Công ty ghi nhận doanh thu thuần 2,245 tỷ đồng và lãi sau thuế 63 tỷ đồng, lần lượt giảm 3% và 17% so với tháng 8/2023. Tuy nhiên, lũy kế 8 tháng đầu năm, PNJ vẫn đạt 26,866 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng hơn 27% so với cùng kỳ. Lãi sau thuế 1,281 tỷ đồng, tăng nhẹ 3%. So với kế hoạch năm 2024 đạt 37,148 tỷ đồng doanh thu thuần và 2,089 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, PNJ thực hiện được hơn 72% chỉ tiêu doanh thu và 61% mục tiêu lợi nhuận sau 8 tháng. Trong cơ cấu doanh thu PNJ, mảng trang sức bán lẻ có doanh thu tăng hơn 15% so với cùng kỳ, mảng vàng miếng tăng 53%, ngược lại doanh thu từ hoạt động



khác giảm 45%. Với doanh thu mảng vàng miếng tăng mạnh nhưng biên lãi gộp không cao khiến biên lãi gộp trung bình 8 tháng đầu năm của PNJ tiếp tục giảm, từ 18.6% (8 tháng 2023) xuống còn 16.6% (8 tháng 2024).

AGR: Agriseco sắp chi hơn 150 tỷ đồng cổ tức trong tháng 10

Ngày 17/09, HĐQT AGR thông qua trả cổ tức năm 2023 theo đề nghị của Tổng Giám đốc tại tờ trình HĐQT ngày 12/09/2024, tỷ lệ 7% (700 đồng/cp). Ngày giao dịch không hưởng quyền là 02/10, thanh toán ngày 18/10. Với gần 215.4 triệu cp đang lưu hành, ước tính AGR cần chi ra gần 151 tỷ đồng cho đợt cổ tức này. Trong cơ cấu sở hữu tính đến ngày 30/06/2024, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) đang là công ty mẹ với tỷ lệ sở hữu trực tiếp 74.92%, tương ứng có thể thu về gần 113 tỷ đồng. Tỷ lệ cổ tức 7% cho năm 2023 cao hơn tỷ lệ 6% đã thực hiện trong năm liền trước. Đây cũng là năm thứ hai liên tiếp AGR chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông sau giai đoạn dài không chia cổ tức bằng hình thức này.

CTR: Cổ phiếu CTR tăng trần sau tin chốt quyền chia cổ tức bằng tiền

Với tỷ lệ thực hiện 27.2% (1 cp được nhận 2,720 đồng) và gần 114.4 triệu cp đang lưu hành, ước tính CTR sẽ chi hơn 311 tỷ đồng chia cổ tức cho cổ đông. Ngày thanh toán dự kiến 18/10/2024. Cập nhật đến ngày 30/06/2024, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) là công ty mẹ và cũng là cổ đông lớn nhất của CTR, nắm giữ 65.66% vốn, ước nhận về hơn 204 tỷ đồng cổ tức từ công ty con. Điềm qua kết quả kinh doanh nửa đầu năm 2024, CTR đạt hơn 5,632 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 12% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, hoạt động tài chính lỗ hơn 35 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ có lãi hơn 7 tỷ đồng. Đồng thời, chi phí thuế TNDN hiện hành tăng 10% so cùng kỳ khiến lãi ròng chỉ tăng nhẹ 4%, đạt hơn 241 tỷ đồng. Năm 2024, CTR dự kiến lãi sau thuế tăng 3% so với kết quả 2023, đạt gần 532 tỷ đồng. So với kế hoạch, Công ty thực hiện được 45% mục tiêu lợi nhuận năm sau 6 tháng.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

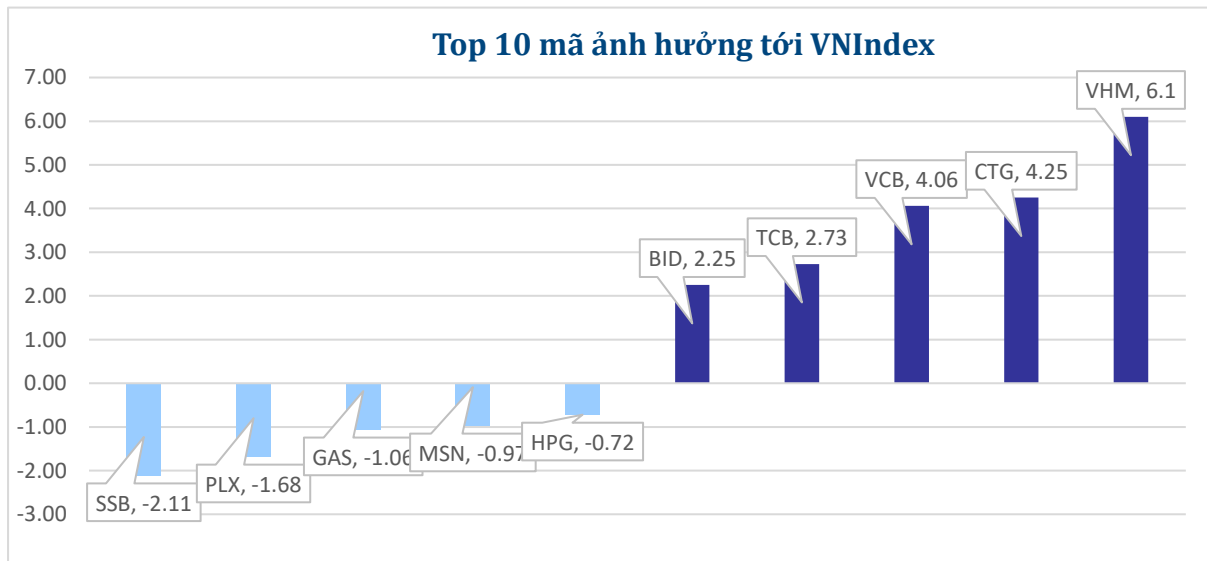
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,264.90	0.47%	5.95	799.8	18,546.5	231	87	148
Vn30 - Index	1,310.94	0.56%	7.29	414.4	11,030.8	17	4	9
Vn100-Index	1,300.16	0.49%	6.38	633.7	16,622.1	12	7	11
VNXAllshare	2,074.48	0.48%	9.92	762.1	18,761.5	213	94	151
HNX - Index	232.95	0.28%	0.65	65.9	1,125.9	78	67	75
Upcom - Index	93.47	0.37%	0.35	37.5	450.1	195	94	81

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	18,546.46	37.10%	799.78	26.51%
HNX	1,125.86	5.63%	65.87	25.64%

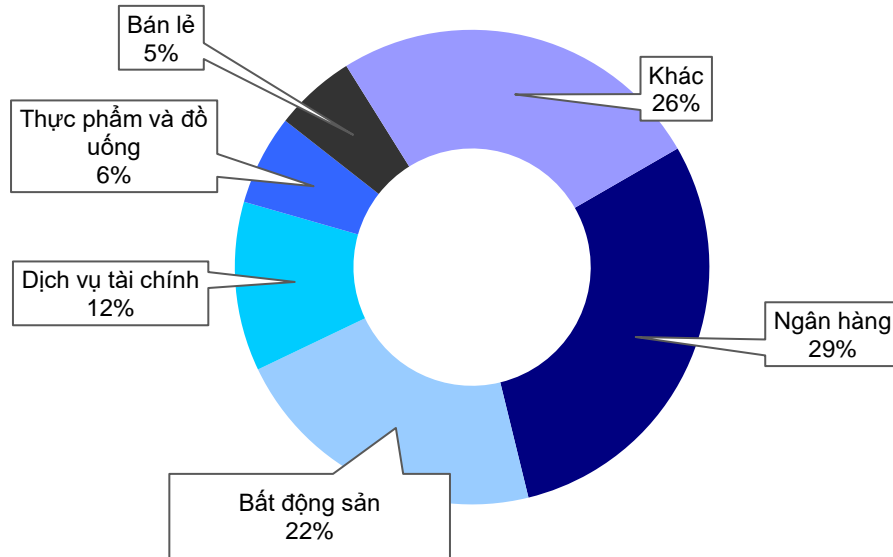
CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY



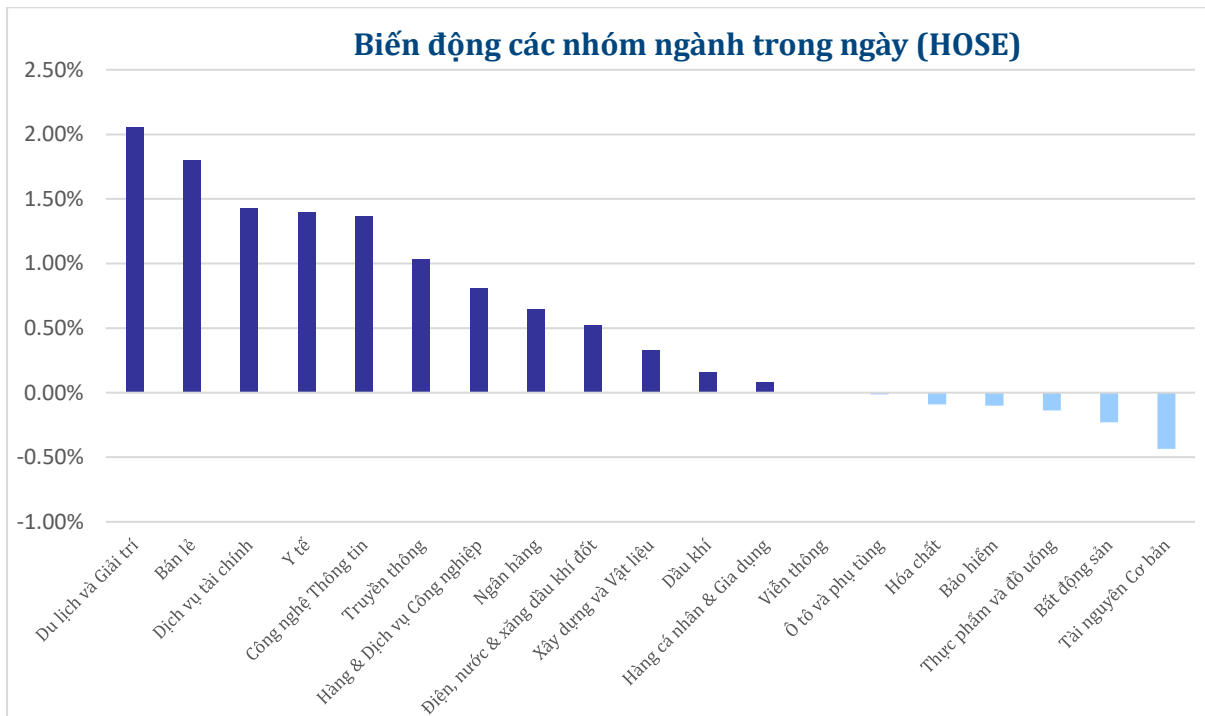
Top KLGD (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)
SSB	SSB	BTT	CTR	ITA
SHB	SSI	DSN	IMP	TCD
TCB	HCM	HTV	HNG	VCG
HCM	TCB	HVX	VTP	BMP
SSI	MWG	FUESSVFL	HVN	TNH

NHÓM NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



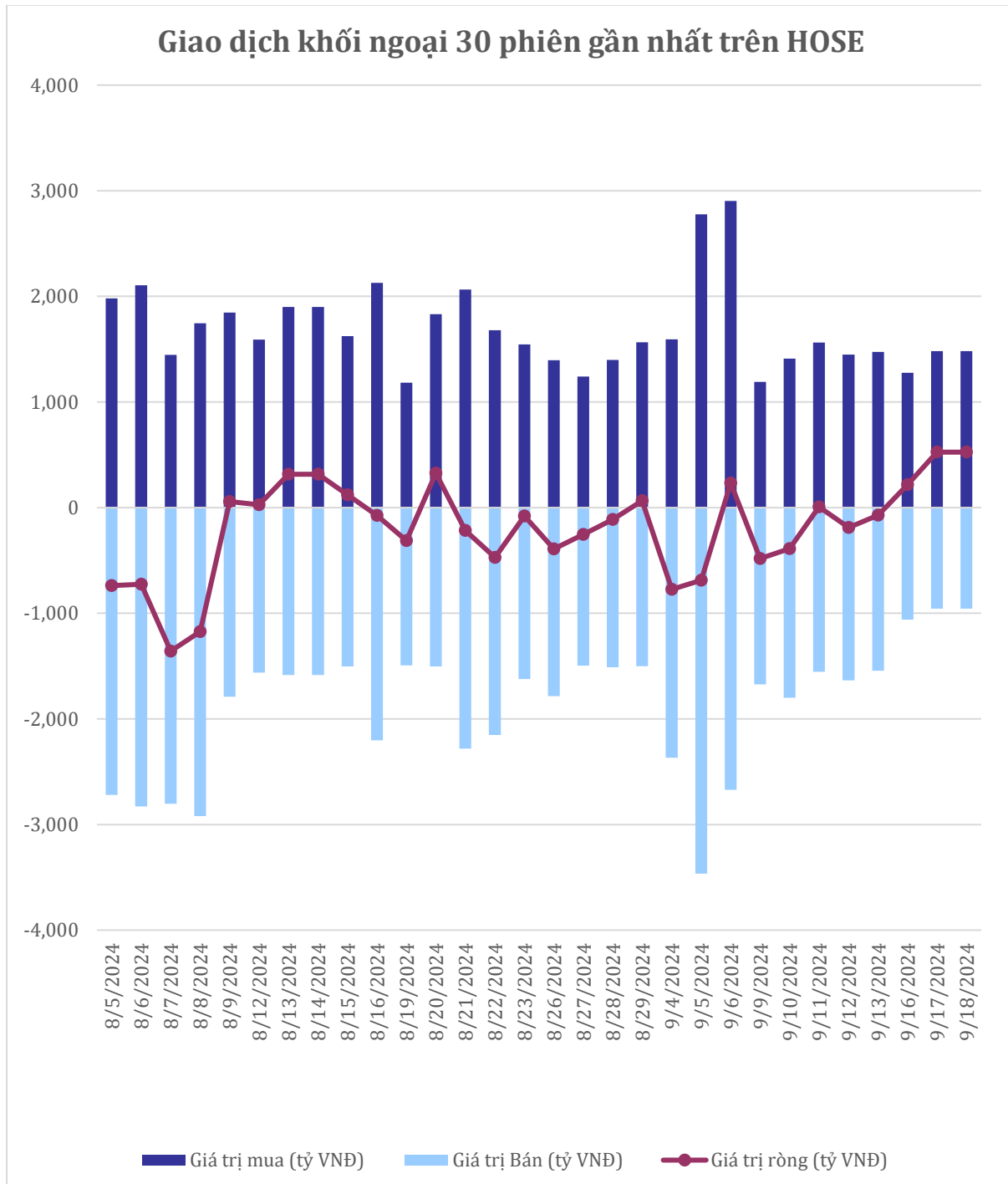
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
SSI	137.40	HPG	-87.19
FUESSVFL	113.71	KDH	-66.30
FPT	104.56	VPB	-61.87
TCB	55.16	CTG	-57.32
TPB	52.44	VCG	-46.70





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhmk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

hungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696